

Số: 22/2026/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 28 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Quàng Thị B, sinh năm: 1997. Nơi thường trú: Bản C5, xã C, tỉnh Sơn La; Nơi tạm trú: Bản C, phường C, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Bản C5, xã C, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quàng Thị B và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Quàng Thị B và anh Nguyễn Văn H.

b. Về con chung: Anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 30/11/2015 và Nguyễn Tâm A, sinh ngày

21/8/2017 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Quàng Thị B được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Quàng Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Nguyễn Văn H, do anh H chưa yêu cầu.

c Về tài sản chung: Anh chị không kê khai, không yêu cầu Tòa giải quyết trong vụ án này.

d Về nợ chung: Anh chị không kê khai, không yêu cầu Tòa giải quyết trong vụ án này.

đ. Về án phí: Chị Quàng Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Quàng Thị B đã nộp theo biên lai thu tiền số **0000022** ngày 08 tháng 01 năm 2026. Chị Quàng Thị B được trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 3 - Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 3 - Sơn La;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên